TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 02-01-2024
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh, bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 618/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Đoàn Công B, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp TĐ, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/5/2023, trong quá trình tố tụng chị Trần Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh B chung sống vào năm 2002, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2003.

Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không còn hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh B không lo làm ăn,

thường xuyên uống rượu sau đó đánh chị, chị cũng nhiều lần khuyên ngăn và hòa giải, hàn gắn mâu thuẫn để tiếp tục chung sống nhưng anh B không thay đổi nên hòa giải không thành. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh B có 02 con chung: Người con Đoàn Ngọc T, sinh ngày 16/4/2003 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết; người con Đoàn Công T, sinh ngày 16/11/2008 đang sống cùng chị, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết;

Anh Đoàn Công B vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2002, chị H và anh B tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh B phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của chị H và anh B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị H được ly hôn với anh B là phù hợp.

Về con: Người con Đoàn Ngọc T, sinh ngày 16/4/2003 đã thành niên nên không xem xét.

Người con Đoàn Công T, sinh ngày 16/11/2008 hiện sống cùng chị H, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con; nguyện vọng của con muốn sống cùng chị nên tiếp tục giao con cho chị H nuôi là phù hợp. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đoàn Công B, anh B có địa chỉ cư trú tại ấp TĐ, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh B được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh B.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2002, chị H và anh B tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh B phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị H xác định mâu thuẫn giữa chị và anh B đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị H và anh B không thực hiện được mà phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh B đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh B vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị H và anh B đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh B là phù hợp.

[2.2]. *Về con:* Xét thấy, người con Đoàn Ngọc T, sinh ngày 16/4/2003 đã thành niên nên không xem xét; người con Đoàn Công T, sinh ngày 16/11/2008 hiện sống cùng chị H, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con; nguyện vọng của con muốn sống cùng chị nên tiếp tục giao con cho chị H nuôi là phù hợp. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị H nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Đoàn Công B.

2. Về con: Giao người con Đoàn Công T, sinh ngày 16/11/2008 cho chị Trần Thị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Đoàn Công B có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị Trần Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Người con Đoàn Ngọc T, sinh ngày 16/4/2003 đã thành niên nên không xem xét.

3. Về tài sản: Chị Trần Thị H không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trần Thị H nộp 300.000 đồng, chị Trần Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009657 vào ngày 26/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, chị Trần Thị H, anh Đoàn Công B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Đông Hải;*
- *Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;*
- *UBND xã Long Điền Đông A;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm